

Số: 3450/TM – NĐSD

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 11 năm 2025

## THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

**Đơn hàng số: 03.11.25 về việc Mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất và công tác PCTT-TKCN năm 2026**

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất và công tác PCTT-TKCN năm 2026.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

### **1. Thông tin về vật tư cần mua:**

1.1. Tên đơn hàng: Mua sắm công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất và công tác PCTT-TKCN năm 2026.

1.2. Số hiệu đơn hàng: 03.11.25

1.3. Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm:

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật (nếu có) của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

- NCC được phép chào hàng hóa, vật tư tương đương. Nếu chào hàng hóa, vật tư tương đương, NCC cần chào hàng hóa, vật tư có tiêu chuẩn quản lý và chất lượng bằng hoặc cao hơn hàng hóa, vật tư mà bên mời chào giá yêu cầu để đảm bảo tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải có bảng so sánh và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

### **2. Nội dung Bản chào giá (BCG):**

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp.

- Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời chào giá nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản chào giá.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Thôn Đồng Rì – Xã Tây Yên Tử - Tỉnh Bắc Ninh.

- Hiệu lực của bản báo giá:  $\geq 30$  ngày kể từ ngày báo giá.

### **3. Hình thức tham gia và thời gian báo giá.**

#### **1. Hình thức báo giá:**

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh; Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị đồng thời mang theo bản gốc để đối chiếu). Hoặc E- mail: [Sondongvpct@gmail.com](mailto:Sondongvpct@gmail.com) và Email: [vattusondong88@gmail.com](mailto:vattusondong88@gmail.com) (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ: Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0383.323.139.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 24 tháng 11 năm 2025 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- Email: [truyenthongtkv@vinacomin.vn](mailto:truyenthongtkv@vinacomin.vn) (để đăng tải)
- Email: [quyennb@vinacominpower.vn](mailto:quyennb@vinacominpower.vn) ( để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Xuân Trường**

## PHỤ LỤC THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Kèm theo thư mời khảo sát và báo giá số: 3450 /TM-NĐSD ngày 17 tháng 11 năm 2025

| Stt | Tên vật tư hàng hóa      | Quy cách/Thông số kỹ thuật                                                                         | Hãng sản xuất/ Xuất xứ | Đơn vị tính | Khối lượng | Đơn giá (Đồng/đvt) | Thuế GTGT (%) | Thành tiền (Đồng) | Thời gian giao hàng | Thời gian bảo hành | Ghi chú |
|-----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------|------------|--------------------|---------------|-------------------|---------------------|--------------------|---------|
| 1   | Búa tạ                   | 5Kg                                                                                                |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 2   | Quạt hút cầm tay         | HST-30, 500W,220VAC                                                                                |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 3   | Đồng hồ tròn đặc         | Ø34mm                                                                                              |                        | Mét         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 4   | Bơm tôm                  | Pump unit DOMO15T/B; công suất 1,1kw; điện áp 380V; lưu lượng: 0-36 m3/h. (cả cút nối đầu đẩy bơm) |                        | Cái         | 4          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 5   | Cuốc                     | Cuốc đất mũi ngang + cán cuốc dài 1,5m (cán sắt)                                                   |                        | Cái         | 15         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 6   | Xèng vuông               | Xèng + cán xèng dài 1,5m (cán sắt)                                                                 |                        | Cái         | 20         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 7   | Xèng nhọn                | Xèng + cán xèng dài 1,5m (cán sắt)                                                                 |                        | Cái         | 20         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 8   | Xà beng                  | Xà beng thân lục giác Stanley 55-150 (1500mm).                                                     |                        | Cái         | 5          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 9   | Bạt dứa                  | Kích thước dài 15m x rộng 4m                                                                       |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 10  | Súng bơm mỡ bằng tay     | AT - 46012                                                                                         |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 11  | Bóng đèn Led             | 50W (dùng đui xoáy E27)                                                                            |                        | Cái         | 30         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 12  | Đui đèn xoáy             | E27 (đui kín đầu)                                                                                  |                        | Cái         | 30         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 13  | Phích cắm điện chịu tải  | 3000 W                                                                                             |                        | Cái         | 30         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 14  | Ổ cắm điện chịu tải      | 6000 W (Loại 3 ổ cắm)                                                                              |                        | Cái         | 20         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 15  | Máy vận bu lông chạy pin | DEWALT DCF 899N - XJ 18V - 5AH (kèm phụ kiện: 2 pin, 1 sạc và hộp đựng bằng nhựa)                  |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 16  | Hộp gioăng chì           | O- Ring Sevice Kit: Hộp gioăng chì mập 396 chi tiết                                                |                        | Hộp         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 17  | Hộp gioăng chì           | O- Ring Sevice Kit: Hộp gioăng chì mập 506 chi tiết                                                |                        | Hộp         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 18  | Đồng hồ vạn năng         | KYORITSU Model: 1009                                                                               |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 19  | Đồng hồ vạn năng         | Fluke 17B+                                                                                         |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 20  | Máy hàn ống đồng         | Máy hàn ống đồng REMS Hot dog 2                                                                    |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 21  | Van chống bông           | Van chống bông nạp gas điều hoà R22                                                                |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 22  | Van chống bông           | Van chống bông nạp gas điều hoà R32                                                                |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 23  | Máy siết bu lông         | DEWALT: DCF 899H ( bao gồm 02 quả pin và 01 bộ sạc)                                                |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |

| Stt | Tên vật tư hàng hóa         | Quy cách/Thông số kỹ thuật                                                            | Hãng sản xuất/ Xuất xứ | Đơn vị tính | Khối lượng | Đơn giá (Đồng/đvt) | Thuế GTGT (%) | Thành tiền (Đồng) | Thời gian giao hàng | Thời gian bảo hành | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------|------------|--------------------|---------------|-------------------|---------------------|--------------------|---------|
| 24  | Máy bắn vít                 | DEWALT: DCF 850 ( bao gồm 01 bộ sạc và 02 quả pin)                                    |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 25  | Đèn pin                     | WASSING KLARUS XT12GT Pro (Bao gồm cả bộ sạc)                                         |                        | Cái         | 60         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 26  | Máy đo độ dày ống           | PosiTector UTGC1                                                                      |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 27  | Thước cuộn                  | 8M Powerlock stanley                                                                  |                        | Cái         | 6          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 28  | Thước cặp điện tử           | Dài đo 0-300mm; (đo cả chiều sâu)                                                     |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 29  | Thước cặp điện tử           | Dài đo 0-200mm; (đo cả chiều sâu)                                                     |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 30  | Máy đo tốc độ lưu lượng gió | Kimo LV130                                                                            |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 31  | Thước cuộn                  | 30m powerlock                                                                         |                        | Cái         | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 32  | Ổ cắm điện                  | 3D3S52N; lioa 6 ổ dài 5m                                                              |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 33  | Bộ đàm cầm tay              | KBC-PT7000UHF (bao gồm bộ sạc)                                                        |                        | Cái         | 23         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 34  | Súng đo nhiệt độ hồng ngoại | UT302D+ ; DÀI ĐO TỪ -32 ĐẾN 1000°C                                                    |                        | Cái         | 2          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 35  | Bơm mỡ bằng tay             | SKF TLGH1                                                                             |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 36  | Đèn led dây                 | Rạng đông: LD01 1000/12W (12VDC)                                                      |                        | Mét         | 200        |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 37  | Dây nguồn Led đôi           | Rạng đông: RD LD01 60W 12VDC                                                          |                        | Cái         | 4          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 38  | Bạt nhựa xanh cam           | (4m x 5m)                                                                             |                        | Tấm         | 10         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 39  | Kim cá sấu                  | 450mm                                                                                 |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 40  | Megomet (Kyoritsu)          | KEW3021A                                                                              |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 41  | Bộ sạc                      | Samsung Galaxy Tab S9 FE 5G gồm: Củ sạc nhanh 45W + Cáp sạc nhanh Type C to Type C 5A |                        | Bộ          | 10         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 42  | Máy hút thổi bụi dùng pin   | Makita Công suất 680W                                                                 |                        | Cái         | 3          |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 43  | Xe Rửa                      | Loại phổ thông, 1 bánh                                                                |                        | Cái         | 20         |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 44  | Dây hơi khí nén Cao su      | Masuka 3 lớp Φ25 (đường kính ngoài)                                                   |                        | Mét         | 275        |                    |               |                   |                     |                    |         |
| 45  | Bộ đột lỗ gioăng            | BOEHM-459120; 2-60mm (BOEHM-JLB260PACC)                                               |                        | Bộ          | 1          |                    |               |                   |                     |                    |         |